SỞ Y TẾ NINH BÌNH **TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN YÊN KHÁNH** Số: 1025/TTYT-DƯỢC	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Yên Khánh, ngày 15 tháng 9 năm 2023*

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Yên Khánh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm sử dụng trong 12 tháng tại Trung tâm y tế huyện Yên Khánh năm 2023-2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Yên Khánh

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phạm Huy Quang – Trưởng khoa Dược , địa chỉ mail: duocttytyk@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Báo giá các vật tư y tế nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm Y tế huyện Yên Khánh (Phố 5, Thị Trấn Yên Ninh, Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình- SĐT: 02293.841.273) và gửi file mềm vào địa chỉ mail: duocttytyk@gmail.com (*theo mẫu đính kèm)*

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h00 ngày 15 tháng 9 năm 2023 đến trước 17h00 ngày 26 tháng 9 năm 2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2023

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục vật tư y tế: Chi tiết tại danh mục đính kèm

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Khoa Dược- Trung tâm Y tế huyện Yên Khánh

3. Thời gian giao hàng dự kiến: ≤ 05 ngày kể từ khi đặt hàng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. Thời hạn thanh toán: 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Rất mong được nhận được sự tham gia của các Quý Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Đăng website TTYT;
- Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH NINH BÌNH
TRUNG TÂM Y TẾ H.YÊN KHÁNH

Phan Sỹ Điển

DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ XIN BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời báo giá số 1025 /TTYT-DƯỢC ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện Yên Khánh)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Băng dính lụa	Băng dính vải lụa, kích thước ≥ 2.5cm x 5m. Lớp keo Oxide kẽm không dùng dung môi. Băng vải lụa mềm mịn, bóng, không đàn hồi và có độ bền kéo mạnh, không thấm nước. TCCL: ISO 13485	Cuộn	3,000
2	Bơm tiêm 1ml	Bơm tiêm nhựa liền kim 1ml, các cỡ. TCCL: ISO 13485	Cái	150,000
3	Găng tay y tế có bột	Găng latex tự nhiên có bột, các cỡ S,M, L. Chiều dài trung bình ≥240mm. Độ dày tối thiểu 0,08mm. TCCL: ISO 13485	Đôi	75,000
4	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng	Găng tay tiệt trùng các cỡ (6,5-7-7,5-8), chất liệu latex, có bột. Chiều dài trung bình ≥240cm. TCCL: ISO 13485	Đôi	500
5	Mask xông khí dung	Mask khí dung các cỡ, được làm từ chất liệu nhựa PVC được dùng trong y tế. TCCL: ISO 13485	Cái	100
6	Giấy điện tim 3 cần	Kích thước 63mm*30m*17 mm, chất liệu bằng giấy in nhiệt và có 1 mặt được in dòng kẻ sẵn đếm nhịp điện tim. TCCL: ISO 13485	Cuộn	500
7	Giấy điện tim 6 cần	Kích thước: 110mmx140mmx >=200 sheets. TCCL: ISO 13485	tập	100
8	Bông y tế thấm nước	Sản xuất 100% bông xơ thiên nhiên dùng trong lĩnh vực y tế hoặc gia dụng(Chăm sóc vết thương,thấm hút chất dịch, vệ sinh bề mặt da,.) Mức chỉ tiêu chất lượng: mềm mại , không gây kích ứng da TCCL: ISO 13485 Quy cách: Cuộn >= 1kg	Kg	203
9	Băng thun y tế 3 móc	kích thước: 10cm x ≥ 3 m. Sản phẩm được làm từ sợi cotton se tròn hoặc polyester kết hợp với sợi cao su tự nhiên. Sợi mảnh, mềm, đàn hồi tốt. Dùng để cố định các khớp xương, bong gân….TCCL: ISO 13485	Cuộn	50

10	Băng cuộn	Kích thước:10cm x ≥ 5m. Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. TCCL: ISO 13485	Cuộn	500
11	Bông gạc đắp vết thương	2 lớp gạc không dệt và bông (100% cotton) ở giữa màu trắng, không bụi bẩn.kích thước ≥6x15cm. TCCL: ISO 13485	Gói	500
12	Kim luồn tĩnh mạch các số	Kim luồn có cánh, có cổng bơm thuốc, có nút chặn kim luồn. Các cỡ 18G, 20G, 22G, 24G. TCCL: ISO 13485	Cái	7,000
13	Kim châm cứu	Các số, tiệt trùng, đóng gói riêng từng cây. TCCL: ISO 13485	Cái	150,000
14	Chỉ nylon liền kim 3/0	Chỉ Nylon số 3/0 kim tam giác, dài ≥75cm. TCCL: ISO 13485	Sợi	300
15	Chỉ nylon 4/0	Chỉ Nylon số 4/0 kim tam giác, dài ≥75cm. TCCL: ISO 13485	Sợi	150
16	Chỉ không tan tổng hợp nylon số 5/0	Chỉ không tan tổng hợp Nylon đơn sợi 5/0, dài ≥75 cm, kim tam giác , .TCCL: ISO 13485	Sợi	50
17	Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 2/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 , Dài ≥ 75cm, kim tròn. TCCL: ISO 13485	Tép	90
18	Chỉ tan tổng hợp số 1	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglycolic Acid số 1, dài ≥90cm, kim tròn. TCCL: ISO 13485	Sợi	72
19	Chỉ tiêu tổng hợp số 2	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglycolic Acid số 2, chiều dài ≥75cm, kim tròn. TCCL: ISO 13485	Tép	144
20	Chỉ tiêu tổng hợp số 3/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglycolic Acid số 3/0, dài ≥ 75cm, kim tròn 1/2. TCCL: ISO 13485	Sợi	50
21	Lam kính đầu mài	Lam kính đầu mài Chất liệu kính Soda vôi, kích thước 25.4*76.2mm, độ dày 1.0-1.2mm, bề mặt phẳng, không mốc. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 13485; CE. Hộp ≥50 chiếc. TCCL: ISO 13485	Hộp	50
22	Cồn 70 độ	Thành phần: 70% v/v Ethanol. Trong suốt, mùi Alcool, dùng trong y tế, tác dụng sát khuẩn, ngâm rửa. TCCL: ISO 13485	Lít	500

23	Băng bột bó 10cm x 2,7m	Làm bằng thạch cao , có lót vải, không gây kích ứng da ,size 10cm x ≥ 2,7m TCCL: ISO 13485	Cuộn	2,100
24	Băng bột bó 15cm x 2,7m	Làm bằng thạch cao , có lót vải, không gây kích ứng da, size 15cm x ≥ 2,7m TCCL: ISO 13485	Cuộn	500
25	Bơm tiêm 5ml	Bơm tiêm nhựa liền kim 5ml, các cỡ. TCCL: ISO 13485	Cái	70,000
26	Bơm tiêm 10ml	Bơm tiêm nhựa liền kim 10ml, các cỡ. TCCL: ISO 13485	Cái	50,000
27	Kim Lase nội mạch (Kim quang)	Quy cách: Cái/ gói. Cấu tạo: 01 Kim quang. Sử dụng nhiều lần. TCCL: ISO 13485	Cái	1,000
28	Bộ dây truyền dịch	Dây truyền dịch có kim cánh bướm, kim các cỡ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Bộ	10,000
29	Dây nối bơm tiêm điện	Dây nối bơm tiêm điện độ dài >=140cm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	100
30	Dây thở oxy	Dây thở oxy các cỡ. Dây dẫn chính có chiều dài >= 2000 mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Bộ	50
31	Mask thở oxy	Mặt nạ oxy gồm mặt nạ thở oxy có kẹp mũi có thể điều chỉnh và dây thun đeo, dây nối có chiều dài>= 2m, các cỡ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	150
32	Ống hút nhớt	Các số 5-6-8-10-12-14-16-18. Làm từ nhựa nguyên sinh không độc hại, không gây kích ứng. Phân biệt kích cỡ theo màu sắc, chiều dài bộ phận kết nối dài 3 - 5 cm; chiều dài dây >= 50cm. Có nắp hoặc không nắp. Tiệt trùng EO. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	300
33	Ống nghiệm Heparin	Ống nghiệm Heparin. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Ống	5,000
34	Kim tiêm	Các số từ 18G đến 22G.Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	15,000
35	Găng dài sản khoa	Sản xuất từ cao su thiên nhiên chất lượng cao, có phủ bột chống dính. Đã tiệt trùng. Dài >= 50 cm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Đôi	200

36	Giấy siêu âm đen trắng	Kích thước >= 110mm x 20m, dùng tương thích với tất cả các máy in nhiệt hãng SONY. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cuộn	150
37	Băng vải cuộn	Kích thước >= 10 cm x 2.5m. Dệt từ 100% sợi cotton độ thấm hút cao, không có độc tố, trắng và mịn. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cuộn	1,800
38	Chỉ tiêu (Catgut Chromic) số 2/0 và 3/0	Chỉ Chromic Catgut số 2/0, dài khoảng >= 75cm, kim tròn 1/2, dài khoảng>=36mm. Kim thép không gỉ, phủ silicon. Kim thép không gỉ, phủ silicon. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Sợi	136
39	Chỉ tiêu tổng hợp (Polyglactin 910) số 2/0 và 3/0	Chỉ Polyglactin 910 số 2/0, dài khoảng >= 75cm, kim tròn 1/2 dài khoảng >= 26mm. Kim thép không gỉ, phủ silicon. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Sợi	24
40	Gel bôi trơn	Gel bôi trơn nội soi, siêu âm. Vô khuẩn, không gây mẫn cảm hoặc rát da. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Tube	36
41	Gel siêu âm	Trong suốt, phù hợp với tần số siêu âm đang được sử dụng. Không gây bẩn quần áo, không gây hại đầu dò. Không có Formaldehyde. Vô khuẩn, không gây mẫn cảm hoặc rát da. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 .	Lít	50
42	Kim gây tê tủy sống	Kim gây tê tủy sống đầu có 3 mặt vát sắc. Các cỡ từ 18G đến 27G. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	30
43	Lưỡi dao mổ	Các số; Tiệt trùng, đóng gói riêng từng cái. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	200
44	Mũ phẫu thuật	Quy cách: 01 cái/ gói. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	2,000
45	Ống thông tiểu 1 nhánh các số	Ống thông tiểu 1 nhánh. Làm bằng cao su thiên nhiên, tráng silicon. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	100
46	Ống thông tiểu 2 nhánh các cỡ	Ống thông tiểu (Foley) hai nhánh cấu tạo bằng cao su latex mềm, phủ bằng silicon, các số 8-24. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	50
47	Thanh đè lưỡi gỗ	Quy cách: 01 cái/ túi. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	15,000

48	Test thử đường huyết	Thời gian đo ≤ 5 giây cho kết quả. Lấy mẫu chỉ ≤ 0.4ul, Không ảnh hưởng bởi nồng độ máu loãng hay đặc. Không bị sai số bởi thức ăn, tương thích với máy Onecall plus. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	600
49	Test ma túy 4 chỉ số AMP-THC-MOP-MET	Test ma túy 4 chỉ số AMP-THC-MOP-MET. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	500
50	Test nhanh chẩn đoán HIV	Xét nghiệm chẩn đoán In-vitro định tính phát hiện kháng thể kháng HIV-1 và/hoặc HIV-2 trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương của người. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	220
51	Test nhanh chẩn đoán viêm gan B	Xét nghiệm chẩn đoán In-vitro định tính phát hiện kháng nguyên HBsAg trong huyết thanh hoặc huyết tương của người. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	500
52	Test nhanh chẩn đoán viêm gan C	Xét nghiệm chẩn đoán In-vitro định tính phát hiện kháng thể kháng HCV trong huyết thanh hoặc huyết tương của người. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	300
53	Test nhanh thử HP dạ dày	Test nhanh thử HP dạ dày. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	500
54	Test sốt xuất huyết	Test xét nghiệm sốt xuất huyết. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	50
55	Test nước tiểu 10 thông số(URS 10 hoặc tương đương)	Que thử phân tích nước tiểu sử dụng để phát hiện định tính và bán định lượng các chất sau trong nước tiểu: Đo các chỉ số (LEU/NIT/URO/Pro/pH/BLO/SG/KET/BIL/GLU). Dạng que. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	24,000
56	Dung dịch làm sạch dụng cụ y tế	Dung dịch làm sạch dụng cụ y tế có hoạt tính enzym. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Lít	10
57	Dung dịch ngâm dụng cụ mức độ cao	Glutaraldehyde ≥ 2,5 %, can ≥ 5l. Thời gian đổ ra chậu ngâm: Tối đa 30 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Can	10
58	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh dùng trong y tế	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh dùng trong y tế. Chai ≥ 500ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Chai	600
59	Dung dịch xà phòng rửa tay phẫu thuật	Dung dịch xà phòng rửa tay dùng trong phẫu thuật, thành phần chứa Chlohexedin 4,0 %, can ≥ 5l. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Can	2

60	Phim x quang 8x10 inch	Phim khô laser cỡ 8x10 inch tương thích máy in phim khô laser Carestream. Đạt tiêu chuẩn ISO13485	Tờ	5,000
61	Phim x quang 10x12 inch	Phim khô laser cỡ 10x12 inch tương thích máy in phim khô laser Carestream. Đạt tiêu chuẩn ISO13485	Tờ	4,000
62	Bơm tiêm 50ml sử dụng cho bơm tiêm điện	Bơm tiêm nhựa 50ml. Sử dụng cho bơm tiêm điện. ISO 13485:2016 hoặc tương đương	Cái	100
Tổng : 62 mặt hàng				

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*, chúng tôi....*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh)thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]*báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế(2)	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất(3)	Mã HS(4)	Năm sản xuất(5)	Xuất xứ(6)	Số lượng/khối lượng(7)	Đơn giá(8) (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan(9) (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)(10) (VND)	Thành tiền(11) (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: …. ngày, kể từ ngày … tháng … năm … *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày … tháng… năm…*[ghi ngày….tháng…năm… kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

…..., ngày…. tháng….năm….

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))